

Bản án số: **64/2018/HS-ST**
Ngày 19-4-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Kim Triều;

2. Bà Lê Thị Tụ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 294/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thị Phương Hoài L; sinh ngày 20 tháng 12 năm 1975 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 67 đường E, Phường N, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay không nơi cư trú nhất định; Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc T (chết) và bà Nguyễn Thị H; Đã ly hôn; Có 02 người con đã thành niên.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 18/01/2018; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970; Địa chỉ: 148/12/20/15 đường E, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954. Địa chỉ: 148/12/20/15 đường E, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 03 giờ ngày 18/01/2018, Trần Thị Phương Hoài L đi bộ đến nhà số 01 đường Huyền Trân Công Chúa, phường Bến Thành, Quận 1 thì nhìn thấy anh Nguyễn Văn H đang nằm ngủ trên lề đường bên cạnh có 01 xe máy hiệu Wave biển số 59C1- 062.22. Nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, L đến gần chỗ anh H phát hiện trên lưng quần bên trái có đeo chìa khóa xe, quan sát không thấy ai xung quanh L dùng tay phải lấy chiếc chìa khóa xe trên người anh H rồi lên xe nổ máy, điều khiển xe về hướng chợ Bến Thành. Lúc này các anh Huỳnh D, Lê Hoàng T là trinh sát đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 1 phát hiện đuổi theo bắt giữ được L cùng vật chứng giao Công an phường Bến Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Bản kết luận định giá số 14/KLĐGTS ngày 27/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1 kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Honda loại Wave, biển số 59C1- 062.22 trị giá 5.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Trần Thị Phương Hoài L khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp xe máy như đã nêu trên. Lời khai của L phù hợp với lời khai của nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập.

Vật chứng vụ án: 01 xe máy biển số 59C1-062.22, kết quả xác minh do bà Nguyễn Thị H, địa chỉ 148/12/20/15 đường E, Phường N, Quận M đăng ký sở hữu. Bà H khai tối ngày 17/01/2018 cho em ruột là Nguyễn Văn H mượn xe để đi sinh nhật, sau đó H thông báo là bị mất xe. Hiện xe đã thu hồi trả cho bị hại và anh H không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 26 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thị Phương Hoài L về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố Trần Thị Phương Hoài L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị Phương Hoài L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác nên vào khoảng 03 giờ ngày 18/01/2018, tại số 01 đường Huyền Trân Công Chúa, phường Bến Thành, Quận 1, Trần Thị Phương Hoài L đã dùng thủ đoạn lén lút trộm cắp 01 xe máy hiệu Wave biển số 59C1- 062.22, tài sản chiếm đoạt có giá trị 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương nên cần áp dụng hình phạt tương xứng để có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội mang tính cơ hội, không có dự mưu từ trước, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Bản thân bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Phương Hoài L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Trần Thị Phương Hoài L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 19/4/2018.

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Nhật Minh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Nhật Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nhật Minh